

Số: 833/2022/QĐST-HNGĐ
Về việc: Ly hôn.

ĐA, ngày 22 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 815/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn PT, xã ML, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông **Phạm Quốc S**, sinh năm 1977

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn ĐN, xã ĐH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Quốc S.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Quốc S có 01 con chung là anh Phạm VA, sinh ngày 03/11/2000. Nay anh Phạm VA đã thành niên. Vì vậy, Tòa án không xét.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Quốc S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị T xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047364 ngày 13/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Nay chị T được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- UBND xã ML, huyện ĐA (ĐKKH số 60 ngày 26/12/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Trực